

Bản án số: 83/2022/HS-ST
Ngày: 19 - 08 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và ông Vũ Đức Bính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2022/TLST - HS ngày 19 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G (Tên gọi khác: không) sinh năm 1974 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm 2, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Trần Thị P (đã chết). Bị cáo có vợ là Vũ Thị H và có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Trương Công Đ – sinh năm 1998; trú tại: Xóm 3, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Vũ Thị H; có mặt.

+ Anh Nguyễn Thiên P, Anh Nguyễn Huy D, Ông Nguyễn Xuân Q, Anh Nguyễn Thế D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn về việc xây dựng mồ mả từ trước, khoảng 19 giờ ngày 27/01/2022, Trương Công Đ, sinh năm 1998, trú tại xóm 3, xã N, huyện K đến nhà Nguyễn Văn G để nói chuyện giải quyết về mâu thuẫn trên. Thời điểm này có ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1953, trú tại xóm 3, xã N (anh trai G) đang ăn cơm cùng gia đình G tại gian bếp. Khi Đ đến ông Q và chị Vũ Thị H, sinh năm

1978 (là vợ G) đi lên phòng khách tiếp Đ trước, sau khi ăn cơm xong G lên gặp Đ. Quá trình nói chuyện Đ yêu cầu G đập bỏ phần công trình mà gia đình G đã xây dựng lấn sang phần mộ của bố Đ đã bốc đi. Do G không đồng ý với ý kiến của Đ nên hai bên xảy ra cãi chửi nhau, Đ cúi xuống gầm bàn thấy chiếc chai sành màu xanh cầm lên, ngay lúc đó G liền cầm chiếc ấm pha trà bằng sứ để trên bàn ném về phía Đ nhưng Đ tránh được nên chiếc ấm trúng vào ô cửa kính làm cửa bị vỡ. Bị G ném, Đ cầm chai sành đập về phía G nhưng không trúng. G liền chạy xuống bếp lấy 01 con dao “dạng dao mèo” bằng kim loại dài 45cm có một lưỡi sắc và phần đầu nhọn, lên phòng khách lao vào chém 01 nhát vào đầu và 01 nhát vào cẳng chân trái của Đ, khiến Đ ngồi gục dưới ghế. Thấy Đ không kháng cự lại được, G không chém nữa mà dùng sống dao đập nhẹ thêm 02 phát vào đùi bên phải của Đ thì được mọi người can ngăn nên G dừng lại. Do vẫn còn bức tức, G tiếp tục dùng dao chém vào mặt bàn uống nước và ti vi nhà mình khiến đồ đạc trên bàn cùng màn hình tivi bị vỡ và làm lưỡi dao bay khỏi cán.

Hậu quả: Anh Đ bị thương vùng đỉnh trái đầu và cẳng chân trái được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 27/01/2022 đến 07/2/2022 thì ra viện. Quá trình điều tra thu giữ 01 cán dao bằng gỗ bọc kim loại dài 15cm đường kính rộng nhất 3,5cm, 01 lưỡi dao dài 26cm bản rộng nhất 5,2cm mũi dao nhọn về phía sống dao và 01 ti vi nhãn hiệu Toshiba 32 inch bị vỡ màn hình.

Sau khi xảy ra sự việc, ngày 23/2/2022, Trương Công Đ có đơn đề nghị xử lý hành vi gây thương tích của Nguyễn Văn G. Ngày 24/2/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 28/QĐTC-ĐTTH để xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của anh Đ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 016/2022/Th.T-TTPY ngày 05/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: sẹo vết thương đỉnh trái, sẹo cẳng chân trái, nối phục hồi gân mạc bên dài chân trái, vỡ thành ngoài xương mác trái, vỡ bản ngoài xương đỉnh trái; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%, cơ chế hình thành thương tích do vật sắc trực tiếp gây nên. Sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Văn G đã thăm hỏi và bồi thường cho anh Trương Công Đ tổng số tiền 190.000.000đồng (*một trăm chín mươi triệu đồng*), anh Đ đã nhận đủ số tiền trên, không có đề nghị gì thêm về vấn đề bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn G đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 73/CT-VKS - KS ngày 18/07/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội: Cố ý gây thương tích
- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 27 (*hai mươi bảy*) tháng đến 30 (*ba mươi*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 54 (*năm mươi tư*) tháng đến 60 (*sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

- Xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao bằng gỗ bọc kim loại, 01 lưỡi dao.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến bào chữa. và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bản bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc lập hồi 19 giờ 25 phút ngày 27 tháng 1 năm 2022, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 016/2022/ThT - GĐPY ngày 05 tháng 03 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình và phù hợp với các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 27/01/2022, tại nhà Nguyễn Văn G, tại xóm 2, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình, do mâu thuẫn cá nhân trong việc xây dựng mô mã nên Nguyễn Văn G đã có hành vi dùng dao “dạng dao mèo” chém 01 nhát vào vùng đỉnh trái đầu và 01 nhát vào cẳng chân trái của anh Trương Công Đ, làm anh Đ bị thương tổn hại 19 % sức khỏe.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, **hung khí nguy hiểm** hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

...

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này

...

[2] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, Mặt khác hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bức xúc cho gia đình bị hại và những người dân nơi bị cáo cư trú, đồng thời tạo thói quen xấu trong việc giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội cho bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nhằm mục đích để khắc phục hậu quả. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, việc bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại, bị cáo phạm tội do bột phát và xuất phát từ việc giải quyết mâu thuẫn nhỏ trong mối quan hệ hàng xóm láng giềng. Nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ điều 65 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt là thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Văn G đã thăm hỏi và bồi thường cho anh Trương Công Đ tổng số tiền 190.000.000 đồng (*một trăm chín mươi triệu đồng*), anh Đ đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu về vấn đề bồi thường thiệt hại. Do vậy vấn đề trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp: Đối với 01 ti vi nhãn hiệu Toshiba loại 32 inch bị vỡ màn hình là tài sản thuộc sở hữu của gia đình Nguyễn Văn G nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cho Giáp. Những vật chứng còn lại căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử lý như sau: 01 cán dao bằng gỗ bọc kim loại, 01 lưỡi dao là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội. Nay cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội: "Tội cố ý gây thương tích"

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn G cho UBND xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

4. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao bằng gỗ bọc kim loại, 01 lưỡi dao.

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19 tháng 07 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/08/2022). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- Công an huyện K: 02 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo: 01 bản
- Bị hại: 01 bản.
- UBND xã N, huyện K, tỉnh NB; 01 bản
- Lưu hồ sơ: 01 bản.
- Lưu VP: 02 bản.
- .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Khanh